

<p><b>130. Kinh Thiên Sứ</b></p>	<p><b>130. The Divine Messengers</b> <i>(Devadūta Sutta)</i></p>
<p>Khái quát Nội dung Kinh (Tác giả: <b>TT. Thích Nhật Từ</b>)</p>	<p>A Summary of the Sutta (Author: <b>Bhikkhu Bodhi</b>)</p>
<p><b>130. Kinh Thiên sứ</b> (P. <i>Devadūtasuttam</i>, H. 天使經) tương đương <i>Thiên sứ kinh</i>.<sup>127</sup> Luật nhân quả chi phối mọi thứ ở kiếp này và quyết định sự tái sinh kiếp sau với các cảnh giới, làm người hay vật, hưởng hạnh phúc hay chịu khổ đau. Kẻ gây ác nghiệp sẽ bị trừng phạt bởi luật pháp và luật nhân quả. Quán chiếu tiến trình sự sống bắt đầu từ ái nhi, thanh xuân, già, bệnh, chết như các thiên sứ nhắc nhở về vô thường để bản thân sống tốt hơn, tu học Phật pháp, chuyển hóa khổ đau.</p>	<p><b>130. <i>Devadūta Sutta: The Divine Messengers.</i></b> The Buddha describes the sufferings of hell that await the evil-doer after death.</p>
<p>Việt Dịch từ Pāli: <b>HT. Thích Minh Châu</b></p>	<p>English Translation from Pāli: <b>Bhikkhu Ñāṇamoli &amp; Bhikkhu Bodhi</b></p>
<p>Như vậy tôi nghe.  Một thời, Thế Tôn ở Sāvattthī (Xá-vệ), Jetavana (Kỳ-đà viên), tại tinh xá ông Anāthapiṇḍika (Cấp Cô Độc).</p> <p>Ở đây, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: "Này các Tỷ-kheo".  -- "Thưa vâng, bạch Thế Tôn". Các vị Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:</p> <p>-- Ví như, này các Tỷ-kheo, có hai nhà có cửa; ở đây, một người có mắt đứng chính giữa có thể thấy những người đi vào nhà, đi ra khỏi nhà, đi qua, đi lại.</p> <p>Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Ta với thiên nhãn thanh tịnh,</p>	<p>1. <b>THUS HAVE I HEARD.</b> On one occasion the Blessed One was living at Sāvattthī in Jeta’s Grove, Anāthapiṇḍika’s Park.</p> <p>There he addressed the bhikkhus thus: “Bhikkhus.”  — “Venerable sir,” they replied. The Blessed One said this:</p> <p>2. “Bhikkhus, suppose there were two houses with doors and a man with good sight standing there between them saw people going in and coming out and passing to and from.</p> <p>So too, with the divine eye, which is purified and</p>

siêu nhân, thấy các chúng hữu tình chết đi sanh lại, hạ liệt, cao sang, đẹp trai, xấu hình, thiện thú, ác thú, tùy theo hạnh nghiệp của họ, và Ta nghĩ:

"Các bậc hữu tình này do thành tựu thân thiện hành, khẩu thiện hành, ý thiện hành, không công kích các bậc Thánh, có chánh kiến, thọ trì nghiệp phù hợp chánh kiến, các vị ấy sau khi thân hoại mạng chung, được sanh vào thiện thú, Thiên giới, ở đời này.

Hay các vị hữu tình này, do thành tựu thân thiện hành, khẩu thiện hành, ý thiện hành, không công kích các bậc Thánh, có chánh kiến, thọ trì nghiệp phù hợp với chánh kiến, các vị ấy sau khi thân hoại mạng chung, được sanh ra giữa loài Ngườì.

Còn các hữu tình, do thành tựu thân ác hành, khẩu ác hành, ý ác hành, công kích các bậc Thánh, có tà kiến, thọ trì nghiệp phù hợp với tà kiến, các vị ấy sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi nạ quý (*pettivisaya*).

Hay các hữu tình này, do thành tựu thân ác hành, khẩu ác hành, ý ác hành, công kích các bậc Thánh, có tà kiến, thọ trì nghiệp phù hợp tà kiến, các hữu tình ấy sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào các loại bàng sanh.

Hay các hữu tình này, do thành tựu thân ác hành... Sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, Địa ngục".

surpasses the human, I see beings passing away and reappearing, inferior and superior, fair and ugly, fortunate and unfortunate. I understand how beings pass on according to their actions thus:

'These worthy beings who were well conducted in body, speech, and mind, not revilers of noble ones, right in their views, giving effect to right views in their actions, on the dissolution of the body, after death, have reappeared in a happy destination, even in the heavenly world.

Or these worthy beings who were well conducted in body, speech, and mind, not [179] revilers of noble ones, right in their views, giving effect to right views in their actions, on the dissolution of the body, after death, have reappeared among human beings.

But these worthy beings who were ill conducted in body, speech, and mind, revilers of noble ones, wrong in their views, giving effect to wrong views in their actions, on the dissolution of the body, after death, have reappeared in the realm of ghosts.

Or these worthy beings who were ill conducted... on the dissolution of the body, after death, have reappeared in the animal world.

Or these worthy beings who were ill conducted ... on the dissolution of the body, after death, have reappeared in a state of deprivation, in an unhappy destination, in perdition, even in hell.'

Này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục, sau khi bắt giữ người ấy với nhiều cánh tay, dẫn người ấy đến trước vua Yama và thưa:

"-- Tâu Đại vương, người này không có từ tâm, không xứng là Sa-môn, không xứng là Bà-la-môn, không kính trọng các vị lớn tuổi trong gia đình. Đại vương hãy trừng phạt nó !"

Này các Tỷ-kheo, vua Yama, chất vấn người ấy, cất vấn, thăm vấn người ấy về Thiên sứ thứ nhất: "Này người kia, Người có thấy Thiên sứ thứ nhất đã hiện ra giữa loài Người không?" Người ấy nói: "Thưa Ngài, không thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, Người có thấy giữa loài Người có đứa con nít nhỏ, yếu ớt, nằm ngửa, nằm rơi vào giữa phân và nước tiểu của nó hay không?" Người ấy đáp: "Thưa Ngài, có thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này người kia, tuy Người là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Người không có nghĩ: "Ta bị sanh chi phối, ta không thoát khỏi sanh; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý".

Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật". Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này người kia, nếu vì phóng dật nên Người không làm điều thiện về thân, khẩu, ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Người, này Người kia, tùy theo sự phóng dật ấy của Người.

Vì rằng đây là một ác nghiệp của Người, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm,

3. "Now the wardens of hell seize such a being by the arms and present him to King Yama,<sup>1206</sup> saying:

'Sire, this man has ill-treated his mother, ill-treated his father, ill-treated recluses, ill-treated brahmins; he has had no respect for the elders of his clan. Let the king order his punishment.'

4. "Then King Yama presses and questions and cross-questions him about the first divine messenger: 'Good man, did you not see the first divine messenger to appear in the world?'<sup>1207</sup> He says: 'I did not, venerable sir.'

Then King Yama says: 'Good man, have you never seen in the world a young tender infant lying prone, fouled in his own excrement and urine?' He says: 'I have, venerable sir.'

"Then King Yama says: 'Good man, did it never occur to you — an intelligent and mature man — "I too am subject to birth, I am not exempt from birth: surely I had better do good by body, speech, and mind"?'

He says: 'I was unable, venerable sir, I was negligent.' Then King Yama says: 'Good man, through negligence you have failed to do good by body, speech, and mind. Certainly they will deal with you according to your negligence.

But this evil action of yours was not done by your mother or your father, [180] or by your brother or your sister, or by

không phải do chị làm, không phải do bạn và thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm.

Ác nghiệp ấy chính do Người làm, chính Người phải cảm thọ quả báo việc làm ấy".

Này các Tỷ-kheo, sau khi chất vấn, cật vấn và thẩm vấn người kia về Thiên sứ thứ nhất, vua Yama mới chất vấn, cật vấn, thẩm vấn về Thiên sứ thứ hai: "Này người kia, Người có thấy giữa loài Người, Thiên sứ thứ hai hiện ra không?" Người ấy đáp: "Thưa Ngài, không thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người kia: "Này Người kia, Người có thấy người đàn bà hay người đàn ông tám mươi tuổi, hay chín mươi tuổi, hay một trăm tuổi, già yếu, cong như nóc nhà, lưng còm, chống gậy, vừa đi vừa run, bệnh hoạn, tuổi trẻ đã qua mất, răng rụng, tóc sói, da nhăn, run rẩy, với tay chân bạc màu?" Người ấy đáp: "Thưa Ngài, có thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, tuy Người là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Người không có nghĩ: "Ta bị già chi phối, ta không thoát khỏi già; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý".

Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài". Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, nếu vì phóng dật nên Người không làm điều thiện về thân, khẩu, ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Người, này Người kia, tùy theo sự phóng dật của Người.

your friends and companions, or by your kinsmen and relatives, or by recluses and brahmins, or by gods:

this evil action was done by you yourself, and you yourself will experience its result.'

5. "Then, after pressing and questioning and cross-questioning him about the first divine messenger, King Yama presses and questions and cross-questions him about the second divine messenger: 'Good man, did you not see the second divine messenger to appear in the world?' He says: 'I did not, venerable sir.'

Then King Yama says: 'Good man, have you never seen in the world a man — or a woman — at eighty, ninety, or a hundred years, aged, as crooked as a roof bracket, doubled up, supported by a walking stick, tottering, frail, youth gone, teeth broken, grey-haired, scanty-haired, bald, wrinkled, with limbs all blotchy?' He says: 'I have, venerable sir.'

"Then King Yama says: 'Good man, did it never occur to you — an intelligent and mature man — "I too am subject to ageing, I am not exempt from ageing: surely I had better do good by body, speech, and mind"?'

He says: 'I was unable, venerable sir, I was negligent.' Then King Yama says: 'Good man, through negligence you have failed to do good by body, speech, and mind. Certainly they will deal with you according to your negligence.

Vì rằng đây là một ác nghiệp của Người, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn và thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm.

Ác nghiệp ấy chính do Người làm, chính Người phải cảm thọ quả báo sự làm ấy".

Này các Tỷ-kheo, sau khi chất vấn, cật vấn, thẩm vấn người kia về Thiên sứ thứ hai, vua Yama mới chất vấn, cật vấn, thẩm vấn về Thiên sứ thứ ba: "Này Người kia, Người có thấy giữa loài Người, Thiên sứ thứ ba hiện ra không?" Người ấy đáp: "Thưa Ngài không thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người kia: "Này Người kia, Người có thấy người đàn bà hay người đàn ông bị bệnh hoạn, khổ não, bị bệnh trầm trọng nằm rơi vào trong nước tiểu và phân của mình, cần người khác nâng dậy, cần người khác dìu nằm xuống?" Người ấy đáp: "Thưa Ngài, có thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với nó: "Này Người kia, tuy Người là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Người không có nghĩ: "Ta bị bệnh chi phối, ta không thoát khỏi bệnh; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý". Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, nếu vì phóng dật nên Người không làm điều thiện, về thân, khẩu, ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Người, này Người kia, tùy theo sự phóng dật của Người.

But this evil action of yours was not done by your mother... or by gods:

this evil action was done by you yourself, and you yourself will experience its result.'

6. "Then, after pressing and questioning and cross-questioning him about the second divine messenger, King Yama presses and questions and cross-questions him about the third divine messenger: [181] 'Good man, did you not see the third divine messenger to appear in the world?'

He says: 'I did not, venerable sir.' Then King Yama says: 'Good man, have you never seen in the world a man — or a woman — afflicted, suffering, and gravely ill, lying fouled in his own excrement and urine, lifted up by some and set down by others?' He says: 'I have, venerable sir.'

"Then King Yama says: 'Good man, did it never occur to you — an intelligent and mature man — "I too am subject to sickness, I am not exempt from sickness: surely I had better do good by body, speech, and mind"?' He says: 'I was unable, venerable sir, I was negligent.'

Then King Yama says: 'Good man, through negligence you have failed to do good by body, speech, and mind. Certainly they will deal with you according to your negligence.'

Vì rằng đây là một ác nghiệp của Người, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn bè thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm.

Ác nghiệp ấy chính do Người làm, chính Người phải cảm thọ quả báo việc làm ấy".

Này các Tỷ-kheo, sau khi chất vấn, cật vấn thăm vấn người kia về Thiên sứ thứ ba, vua Yama mới chất vấn, cật vấn, thăm vấn về Thiên sứ thứ tư: "Này người kia, Người có thấy giữa loài Người, Thiên sứ thứ tư hiện ra không?" Người ấy đáp: "Thưa Ngài, không thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người kia: "Này người kia, Người có thấy giữa loài Người, các vua chúa sau khi bắt được tên trộm cướp có phạm tội, liền áp dụng nhiều hình phạt sai khác. Họ đánh bằng roi, họ đánh bằng gậy... họ lấy gươm chặt đầu?". Người ấy nói: "Thưa Ngài, có thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, tuy Người là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Người không có nghĩ: "Thật sự những ai làm các ác nghiệp, họ phải chịu những hình phạt sai khác, ngay trong hiện tại như vậy, huống nữa là về đời sau! Ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu, ý". Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với nó: "Này Người kia, nếu vì phóng dật nên Người không làm điều thiện về thân, khẩu, ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Người, này

But this evil action of yours was not done by your mother... or by gods:

this evil action was done by you yourself, and you yourself will experience its result.'

7. "Then, after pressing and questioning and cross-questioning him about the third divine messenger, King Yama presses and questions and cross-questions him about the fourth divine messenger: 'Good man, did you not see the fourth divine messenger to appear in the world?' He says: 'I did not, venerable sir.'

Then King Yama says: 'Good man, have you never seen in the world, when a robber culprit is caught, kings having many kinds of tortures inflicted on him: having him flogged with whips...

(as *Sutta* 129, §4)... and having his head cut off with a sword?' He says: 'I have, venerable sir.'

"Then King Yama says: 'Good man, did it never occur to you — an intelligent and mature man — "Those who do evil actions have such tortures of various kinds inflicted on them here and now; [182] so what in the hereafter? Surely I had better do good by body, speech, and mind"?' He says: 'I was unable, venerable sir, I was negligent.'

Then King Yama says: 'Good man, through negligence you have failed to do good by body, speech, and mind. Certainly they will deal with you according to your

người kia, tùy theo sự phóng dật của Người.

Vì rằng đây là một ác nghiệp của Người, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn bè thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm.

Ác nghiệp ấy chính do Người làm, chính Người phải cảm thọ quả báo việc làm ấy".

Này các Tỷ-kheo, sau khi chất vấn, cật vấn, thẩm vấn người kia về Thiên sứ thứ tư, vua Yama mới chất vấn, cật vấn, thẩm vấn về Thiên sứ thứ năm: "Này Người kia, Người có thấy giữa loài Người, Thiên sứ thứ năm hiện ra không? "Người ấy đáp: "Thưa Ngài, không thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, Người có thấy giữa loài Người, người đàn bà hay người đàn ông chết đã được một ngày, hai ngày hay ba ngày, sưng phồng lên, xanh xám lại, rữa nát ra?" Người ấy nói: "Thưa Ngài, có thấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, tuy Người là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Người không có nghĩ: "Ta bị chết chi phối, ta không thoát khỏi chết; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý". Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài".

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, nếu vì phóng dật nên Người không làm điều thiện về thân, khẩu ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Người, này Người kia, tùy theo sự phóng dật của Người.

negligence.

But this evil action of yours was not done by your mother... or by gods:

this evil action was done by you yourself, and you yourself will experience its result.'

8. "Then, after pressing and questioning and cross-questioning him about the fourth divine messenger, King Yama presses and questions and cross-questions him about the fifth divine messenger: 'Good man, did you not see the fifth divine messenger to appear in the world?'

He says: 'I did not, venerable sir.' Then King Yama says: 'Good man, have you never seen in the world a man — or a woman — one-day dead, two-days dead, three-days dead, bloated, livid, and oozing with matter?' He says: 'I have, venerable sir.'

"Then King Yama says: 'Good man, did it never occur to you — an intelligent and mature man — "I too am subject to death, I am not exempt from death: surely I had better do good by body, speech, and mind"?' He says: 'I was unable, venerable sir, I was negligent.'

Then King Yama says: 'Good man, through negligence you have failed to do good by body, speech, and mind. Certainly they will deal with you according to your negligence.

Vì rằng đây là một ác nghiệp của Người, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn bè thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm.

Ác nghiệp ấy chính là Người làm, chính Người phải cảm thọ quả báo việc làm ấy".

Rồi này các Tỷ-kheo, sau khi chát vấn, cật vấn, thăm vấn, người ấy về Thiên sứ thứ năm, vua Yama giữ im lặng.

Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục bắt người ấy chịu hình phạt gọi là năm cọc (*Pañcavidhabandhanam*), họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào một bàn tay, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào bàn tay thứ hai, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào bàn chân, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào bàn chân thứ hai, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào giữa ngực, Người ấy ở đây thọ lãnh các cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục bắt người ấy nằm xuống và lấy búa chặt người ấy. Người ấy ở đây thọ lãnh các cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt. Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục dựng ngược người ấy chân phía trên, đầu phía dưới và lấy búa chặt người ấy. Người ấy ở đây cảm thọ.. chưa tiêu trừ.

But this evil action of yours was not done by your mother... or by gods:

this evil action was done by you yourself, and you yourself will experience its result.'

9. "Then, after pressing and questioning and cross-questioning him about the fifth divine messenger, King Yama is silent.

10. "Now the wardens of hell [183] torture him with the fivefold transfixing.<sup>1208</sup> They drive a red-hot iron stake through one hand, they drive a red-hot iron stake through the other hand, they drive a red-hot iron stake through one foot, they drive a red-hot iron stake through the other foot, they drive a red-hot iron stake in the middle through his breast. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

11. "Next the wardens of hell throw him down and pare him with axes. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

12. "Next the wardens of hell set him with his feet up and his head down and pare him with adzes. There he feels painful, racking, piercing feelings.



Này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục cột người ấy vào một chiếc xe, kéo người ấy chạy tới chạy lui trên đất được đốt cháy đỏ, cháy thành ngọn, cháy đỏ rực. Người ấy ở đây cảm thọ... chưa được tiêu trừ.

Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục đẩy người ấy lên, kéo người ấy xuống một sườn núi đầy than hừng, cháy đỏ, cháy thành ngọn, cháy đỏ rực. Người ấy ở đây cảm thọ... chưa được tiêu trừ.

Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục dựng ngược người ấy chân phía trên, đầu phía dưới và quăng người ấy vào một vạc dầu bằng đồng nung đỏ, cháy đỏ, cháy thành ngọn, cháy đỏ rực.

Người ấy ở đây bị nấu với bọt nước sôi sùng sục, khi thì trôi nổi lên trên, khi thì chìm xuống đáy, khi thì trôi dạt ngang. Người ấy ở đây thọ lãnh các cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Rồi này các Tỷ-kheo, những người coi giữ Địa ngục quăng người ấy vào Đại địa ngục.

Này các Tỷ-kheo, Đại địa ngục ấy có bốn góc, bốn cửa, chia thành phần bằng nhau, xung quanh có tường sắt, mái sắt lợp lên trên.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

13. "Next the wardens of hell harness him to a chariot and drive him back and forth across ground that is burning, blazing, and glowing. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

14. "Next the wardens of hell make him climb up and down a great mound of coals that are burning, blazing, and glowing. There he feels painful, racking, piercing feelings. Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

15. "Next the wardens of hell take him feet up and head down and plunge him into a red-hot metal cauldron that is burning, blazing, and glowing.

He is cooked there in a swirl of froth. And as he is being cooked there in a swirl of froth, he is swept now up, now down, and now across. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

16. "Next the wardens of hell throw him into the Great Hell. Now as to that Great Hell, bhikkhus:

It has four corners and is built  
With four doors, one set in each side,  
Walled up with iron all around

Nền Địa ngục bằng sắt nung đỏ, chảy đỏ rực, đứng thẳng, luôn có mặt, rộng một trăm do tuần.

Này các Tỷ-kheo, từ tường phía Đông của Đại địa ngục ấy, những ngọn lửa bùng cháy lên được thổi tạt đến tường phía Tây. Những ngọn lửa bùng cháy lên từ tường phía Tây được thổi tạt đến tường phía Đông. Những ngọn lửa bùng cháy lên từ tường phía Bắc được thổi tạt đến tường phía Nam. Những ngọn lửa bùng cháy lên từ tường phía Nam được thổi tạt đến tường phía Bắc.

Những ngọn lửa bùng cháy lên từ phía Dưới, được thổi tạt lên phía Trên. Những ngọn lửa bùng cháy lên từ phía Trên, được thổi tạt xuống phía Dưới. Người ấy ở đây cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Này các Tỷ-kheo, rồi có một thời rất lâu dài, khi cửa phía Đông của Đại địa ngục được mở ra. Người ấy chạy vào đấy rất nhanh và mau lẹ.

Khi người ấy chạy rất nhanh và mau lẹ, da ngoài bị cháy, da trong bị cháy, thịt bị cháy, dây gân bị cháy, xương bị khói xông đen. Sự trốn thoát của người ấy là như vậy.

Này các Tỷ-kheo, dù cho người ấy có cố gắng rất nhiều, cửa vẫn đóng chống lại người ấy. Tại đây người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi

And shut in with an iron roof.

Its floor as well is made of iron  
And heated till it glows with fire.  
The range is a full hundred leagues  
Which it covers all-pervasively.

17. "Now the flames that surge out from the Great Hell's eastern wall dash against its western wall. The flames that surge out from its western wall dash against [184] its eastern wall. The flames that surge out from its northern wall dash against its southern wall. The flames that surge out from its southern wall dash against its northern wall.

The flames that dash out from the bottom dash against the top. And the flames that surge out from the top dash against the bottom. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

18. "Some time or other, bhikkhus, at the end of a long period, there comes an occasion when the Great Hell's eastern door is opened. He runs towards it, treading quickly.

As he does so, his outer skin burns, his inner skin burns, his flesh burns, his sinews burn, his bones turn to smoke; and it is the same when his foot is uplifted.

When at long last he reaches the door, then it is shut. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Rồi này các Tỷ-kheo, có một thời rất lâu dài, khi cửa phía Tây được mở ra... cửa phía Bắc được mở ra... cửa phía Nam được mở ra. Người ấy liền chạy vào đấy rất nhanh và mau lẹ.

Khi người ấy chạy rất nhanh và mau lẹ, da ngoài bị cháy, da trong bị cháy, thịt bị cháy, dây gân bị cháy, xương bị khói xông đen. Sự trốn thoát của người ấy là như vậy.

Này các Tỷ-kheo, dầu cho người ấy có cố gắng rất nhiều, cửa vẫn đóng chống lại người ấy. Tại đây người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt. Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi các ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Rồi này các Tỷ-kheo, có một thời rất lâu dài, khi cửa phía Đông được mở ra, người ấy liền chạy vào đấy rất nhanh và mau lẹ... sự trốn thoát của người ấy là như vậy. Người ấy đi ra khỏi cửa Địa ngục ấy.

Nhưng này các Tỷ-kheo, cận sát đại địa ngục Phấn Nị (*Gūthaniraya*). Người ấy rơi vào Địa ngục này.

Này các Tỷ-kheo, tại Phấn Nị Địa ngục ấy, các chúng sanh với miệng như mũi kim cắt đứt da ngoài; sau khi cắt đứt da ngoài, chúng cắt đứt da trong; sau khi cắt đứt da trong, chúng cắt đứt thịt; sau khi cắt đứt thịt, chúng cắt đứt dây gân; sau khi cắt đứt dây gân, chúng cắt đứt xương; sau khi cắt đứt xương, chúng cắt đứt xương tủy. Ở đây, người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

“Some time or other, at the end of a long period, there comes an occasion when the Great Hell’s western door is opened... when its northern door is opened... when its southern door is opened. He runs towards it, treading quickly...

When at long last he reaches the door, then it is shut. There he feels painful, racking, piercing feelings. Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

19. “Some time or other, bhikkhus, at the end of a long period, there comes an occasion when the Great Hell’s eastern door is opened. He runs towards it, treading quickly.

As he does so, his outer skin burns, his inner skin burns, his flesh burns, his sinews burn, his bones turn to smoke; and it is the same when his foot is uplifted. He comes out by that door.

20. “Immediately next to the Great Hell [185] is the vast Hell of Excrement. He falls into that.

In that Hell of Excrement needle-mouthed creatures bore through his outer skin and bore through his inner skin and bore through his flesh and bore through his sinews and bore through his bones and devour his marrow. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Nhưng này các Tỷ-kheo, cận sát đại địa ngục Phấn Nị ấy là địa ngục Nhiệt Khôi (Than hừng - *Kukkulaniraya*). Người ấy rơi vào ở đấy. Ở đấy, người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Nhưng này các Tỷ-kheo, cận sát đại địa ngục Nhiệt Khôi là Đại Châm Thọ Lâm (*Simbalivana*) cao một do tuần, với những gai nhọn dài mười sáu ngón tay, cháy đỏ, cháy thành ngọn, cháy đỏ rực. Họ bắt người ấy leo lên, leo xuống. Ở đấy, người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Nhưng này các Tỷ-kheo, cận sát Đại Châm Thọ Lâm là Đại Kiếm Diệp Lâm (Rừng lá gươm - *Asipattavana*). Người ấy vào trong ấy.

Ở đấy, các lá cây, do gió lay động, cắt đứt tay của người ấy, cắt đứt chân, cắt đứt tay chân, cắt đứt tai, cắt đứt mũi, cắt đứt tai mũi. Ở đây, người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mạng chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Nhưng này các Tỷ-kheo, cận sát Đại Kiếm Diệp Lâm là Đại Khôi Hà (Sông vôi - *Khārodakānadī*). Người ấy rơi vào trong ấy.

Tại đấy, người ấy bị trôi thuận theo dòng nước, người ấy

21. “Immediately next to the Hell of Excrement is the vast Hell of Hot Embers. He falls into that. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

22. “Immediately next to the Hell of Hot Embers is the vast Wood of Simbali Trees, a league high, bristling with thorns sixteen finger-breadths long, burning, blazing, and glowing. They make him climb up and down those trees. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

23. “Immediately next to the Wood of Simbali Trees is a vast Wood of Sword-leaf Trees. He goes into that.

The leaves, stirred by the wind, cut his hands and cut his feet and cut his hands and feet; they cut his ears and cut his nose and cut his ears and nose. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

24. “Immediately next to the Wood of Sword-leaf Trees is a great river of caustic water. He falls into that.

There he is swept along the stream and against the stream and both along and against the stream. There he

bị trôi ngược lại dòng nước, người ấy trôi thuận theo, ngược lại dòng nước. Tại đây, người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mệnh chung, cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Rồi này các Tỷ-kheo, những người coi giữ Địa ngục, câu người ấy lên với móc câu, đặt người ấy trên đất và nói với người ấy: "Này Người kia, Người muốn gì?" Người ấy nói: "Thưa các Ngài, tôi đói bụng".

Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục lấy cọc sắt nung đỏ cạy miệng người ấy và nhét vào miệng người ấy những cục đồng nung đỏ, cháy đỏ, cháy thành ngọn, cháy đỏ rực.

Môi người ấy bị cháy, miệng bị cháy, cổ họng bị cháy, ngực bị cháy. Và kéo theo một ruột lớn, ruột nhỏ, các cục đồng ấy rơi ra ngoài từ phía dưới. Ở đây, người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mạng chung, cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục nói với người ấy: "Này Người kia, Người muốn gì?" Người ấy nói: "Thưa các Ngài, tôi khát nước".

Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục lấy cọc sắt nung đỏ cạy miệng người ấy ra, và đổ vào miệng người ấy nước đồng nấu sôi, cháy đỏ, cháy thành ngọn, cháy đỏ rực.

Môi người ấy bị cháy, miệng bị cháy, cổ họng bị cháy, ngực bị cháy. Và kéo theo ruột lớn, ruột nhỏ, nước đồng sôi ấy chảy ra ngoài từ phía dưới. Người ấy ở đây cảm thọ

feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

25. "Next the wardens of hell pull him out with a hook, [186] and setting him on the ground, they ask him: 'Good man, what do you want?' He says: 'I am hungry, venerable sirs.'

Then the wardens of hell prise open his mouth with red-hot iron tongs, burning, blazing, and glowing, and they throw into his mouth a red-hot metal ball, burning, blazing, and glowing.

It burns his lips, it burns his mouth, it burns his throat, it burns his stomach, and it passes out below carrying with it his intestines and mesentery. There he feels painful, racking, piercing feelings.

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

26. "Next the wardens of hell ask him: 'Good man, what do you want?' He says: 'I am thirsty, venerable sirs.'

Then the wardens of hell prise open his mouth with red-hot iron tongs, burning, blazing, and glowing, and they pour into his mouth molten copper, burning, blazing, and glowing.

It burns his lips, it burns his mouth, it burns his throat, it burns his stomach, and it passes out below carrying with it his intestines and mesentery. There he feels painful, racking, piercing feelings.

những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mạng chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục lại quăng người ấy vào Đại địa ngục.

Một thời xưa lắm, này các Tỷ-kheo, vua Yama suy nghĩ như sau: "Những ai làm ác nghiệp ở đời, phải thọ lãnh những hình phạt sai khác như vậy.

Mong rằng ta được làm người, và Như lai, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác xuất hiện ở đời, và ta có thể hầu hạ Thế Tôn, và Thế Tôn thuyết pháp cho ta, và ta có thể thông hiểu pháp Thế Tôn thuyết giảng".

Này các Tỷ-kheo, điều Ta đang nói không phải Ta nghe từ một Sa-môn hay Bà-la-môn nào khác; nhưng điều Ta đang nói chỉ được Ta biết mà thôi, chỉ được Ta thấy mà thôi, chỉ được Ta hiểu mà thôi.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Sau khi Thiện thế nói như vậy, bậc Đạo Sư lại nói thêm như sau:

Dầu Thiên sứ báo động,  
Thanh niên vẫn phóng dật,  
Họ ưu buồn lâu dài,  
Sanh làm người hạ liệt.

Ở đây bậc Chân nhân,  
Được Thiên sứ báo động,  
Không bao giờ phóng dật,

Yet he does not die so long as that evil action has not exhausted its result.

27. "Then the wardens of hell throw him back again into the Great Hell.

28. "It has happened that King Yama thought: 'Those in the world who do evil unwholesome actions indeed have all these many kinds of tortures inflicted on them.

Oh, that I might attain the human state, that a Tathāgata, accomplished and fully enlightened, might appear in the world, that I might wait on that Blessed One, that the Blessed One might teach me the Dhamma, and that I might come to understand that Blessed One's Dhamma!

29. "Bhikkhus, I tell you this not as something I heard from another recluse or brahmin. I tell you this as something that I have actually known, seen, and discovered by myself."  
[187]

30. That is what the Blessed One said. When the Sublime One had said that, the Teacher said further:

"Though warned by the divine messengers,  
Full many are the negligent,  
And people may sorrow long indeed  
Once gone down to the lower world.

But when by the divine messengers  
Good people here in this life are warned,  
They do not dwell in negligence

Trong diệu pháp bậc Thánh.

Thấy sợ trong chấp thủ,  
Trong hiện hữu sanh tử.  
Được giải thoát chấp thủ,  
Sanh tử được đoạn trừ,

Được yên ổn an lạc,  
Ngay hiện tại tịch tịnh,  
Mọi oán hận sợ hãi,  
Các vị ấy vượt qua,  
Mọi đau đớn sầu khổ,  
Họ đều được siêu thoát.

But practise well the noble Dhamma.

Clinging they look upon with fear  
For it produces birth and death;  
And by not clinging they are freed  
In the destruction of birth and death.

They dwell in bliss for they are safe  
And reach Nibbāna here and now.  
They are beyond all fear and hate;  
They have escaped all suffering.”

### Notes

The bracketed numbers [ ] embedded in the text refer to the page number of the Pali Text Society's edition of the *Majjhima Nikāya* (except for MN 92 and MN 98, wherein the numbers refer to the PTS edition of the Sutta Nipāta).

1206. Yama is the god of death. MA says that he is a king of spirits possessing a celestial mansion. Sometimes he lives in his celestial mansion enjoying celestial pleasures, sometimes he experiences the result of kamma; he is a righteous king. MA adds that there are in fact four Yamas, one at each of four gates (of hell?).

1207. According to Buddhist legend, three of the divine messengers— the old man, the sick man, and the dead man— appeared to the Bodhisatta while he was living in the palace, destroying his enchantment with the worldly life and awakening in him a desire to seek the way to deliverance.

See AN 3:38/i.145–46 for the psychological nucleus out of which the legend must have developed.

1208. The following description of hell, down to §16, is also found at MN 129.10–16.